TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẦN VĂN THỜI** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 108/2022/DS-ST
Ngày: 16 - 5 - 2022
V/v tranh chấp hụi

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Yến Phương
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Quang Minh
Ông Duyên Văn Hiền

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Tuyết Ngân là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Ngày 16 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau xét xử công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý 02/2022/TLST- DS ngày 06 tháng 01 năm 2022 về việc "Tranh chấp hụi" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2022/QĐXXST-DS ngày 04 tháng 4 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà **Nguyễn Thị N** – sinh năm 1956 (Xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp R, xã K, huyện T, tỉnh C ..

- *Bị đơn*: Ông **Nguyễn Văn U (U D** (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp R, xã K, huyện T, tỉnh C ..

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Nguyễn Thị N trình bày:

Bà là chủ hụi nhiều năm ở địa phương, ông Nguyễn Văn U (U D là hụi viên có tham gia chơi hụi do bà làm chủ, cụ thể:

- Vào ngày 20/7/2019 âm lịch (âl), bà có mở dây hụi 2.000.000 đồng, mỗi tháng khui một lần, gồm 32 chưng. Ông U có tham gia 01 chưng và hốt vào tháng 8/2019 âm lịch, sau đó ông U có đóng hụi chết lại cho bà đến tháng 10/2019 âm lịch thì không đóng nữa, dây hụi này ông U còn nợ bà 29 lần hụi tính đến thời điểm mãn hụi (ngày 20/02/2022 âm lịch), tổng số tiền là 58.000.000 đồng.

- Vào ngày 01/4/2020 âm lịch (âl), bà có mở dây hụi 1.000.000 đồng, mỗi tháng khui một lần, gồm 31 chưng. Ông U có tham gia 01 chưng và hốt vào tháng 10/2020 âm lịch, sau khi hốt hụi ông U không đóng hụi chết lại cho bà từ tháng 11/2020 âm lịch cho đến nay, dây hụi này ông U còn nợ bà 24 lần hụi (tính đến thời điểm mãn hụi là 01/11/2022 âm lịch) số tiền là 24.000.000 đồng.

Bà đã nhiều lần yêu cầu ông U đóng hụi chết nhưng ông U cố tình lẫn tránh

không trả. Do đó, bà khởi kiện yêu cầu Toà án xem xét giải quyết buộc ông Nguyễn Văn U (U D trả cho bà tổng tiền hụi còn nợ là: 82.000.000 đồng.

Ngày 16/5/2022, bà N có yêu cầu Toà án ghi nhận ý kiến xin xét xử vắng mặt vì lý do sức khoẻ.

Đối với bị đơn ông Nguyễn Văn U (U D:

Quá trình giải quyết vụ án đã được Toà án tống đạt Thông báo thụ lý, triệu tập hợp lệ nhiều lần tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải và xét xử nhưng ông Nguyễn Văn U (U D vắng mặt không có lý do và cũng không có văn bản phản hồi ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị N khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bị đơn ông Nguyễn Văn U (U D thanh toán tiền hụi. Do đó, quan hệ pháp luật trong vụ án được xác định là "Tranh chấp hụi" theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn ông Nguyễn Văn U (U D hiện cư trú tại địa chỉ ấp Rạch Nhum, xã Khánh Bình Đông, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau nên Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết là phù hợp theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay, các đương sự đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng phía bị đơn là ông Nguyễn Văn U (U D vắng mặt không có lý do, nguyên đơn bà Nguyễn Thị N có yêu cầu xin xét xử vắng mặt do đó căn cứ vào khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị N xác định bị đơn ông Nguyễn Văn U (U D có tham gia 02 chưng của 02 dây hụi (gồm dây hụi 2.000.000 đồng và dây hụi 1.000.000 đồng) và đã hốt 02 chưng, sau khi hốt hụi thì ông U không thực hiện tiếp nghĩa vụ đóng hụi, cụ thể: Chưng hụi ông U hốt vào tháng 8/2019 âm lịch (của dây hụi 2.000.000 đồng mở ngày 20/7/2019 âm lịch) thì ông U đóng hụi chết đến tháng 10/2019 âm lịch thì không tiếp tục thực hiện nghĩa vụ nữa; đối với chưng hụi ông U hốt vào tháng 10/2020 âm lịch (của dây hụi 1.000.000 đồng mở ngày 01/4/2020 âm lịch) thì ông U không đóng hụi chết lần nào.

Hiện dây hụi 2.000.000 đồng đã mãn ông U vẫn còn nợ lại bà N số tiền của dây hụi này là 29 lần = 58.000.000 đồng, đối với dây hụi 1.000.000 đồng thì tháng 11/2022 âm lịch mãn, nhưng do ông U đã vi phạm nghĩa vụ nên yêu cầu ông U trả cho bà số tiền hụi còn phải đóng là 24 lần = 24.000.000 đồng. Tổng số tiền hụi nguyên đơn bà N yêu cầu bị đơn ông U trả là 82.000.000 đồng.

Chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình, nguyên đơn bà N đã cung cấp Tờ giao kèo làm ăn mở hụi của các dây hụi, thể hiện danh sách ghi chép thông tin của các hụi viên tham gia các dây hụi do bà làm chủ hụi có xác nhận của chính

quyền địa phương, trong đó có thể hiện tên hụi viên *"U Đen"*. Đồng thời, tại các Tờ ghi nhận (có xác nhận của chính quyền địa phương) ngày 14/02/2022 và 15/02/2022 của những hụi viên trong các dây hụi mà bà N cung cấp có thể hiện ý kiến trình bày của: Bà Trần Kim Hon, sinh năm 1974; bà Phạm Hồng Sa (U Hồng Sa), sinh năm 1957; bà Nguyễn Mỹ Thanh, sinh năm 1979 đều xác định thông tin các dây hụi là thực tế do bà N làm chủ hụi, xác định bị đơn ông Nguyễn Văn U (U D có tham gia các dây hụi nêu trên và không thực hiện nghĩa vụ đóng hụi chết là đúng sự thật như bà N trình bày. Trong khi đó, quá trình giải quyết vụ án bị đơn là ông Nguyễn Văn U (U D đã được Toà án tống đạt Thông báo thụ lý, triệu tập hợp lệ nhiều lần tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hoà giải và xét xử nhưng ông U vắng mặt không có lý do và cũng không có văn bản phản hồi ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị N.

[3] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xửk có căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị N, buộc ông Nguyễn Văn U (U D có nghĩa vụ thanh toán cho bà Nguyễn Thị N số tiền nợ hụi là 82.000.000 đồng là phù hợp.

[4] Về án phí: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị N nên bị đơn ông Nguyễn Văn U (U D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền hụi phải thanh toán cho nguyên đơn theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Cụ thể: 82.000.000 đồng x 5% = 4.100.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Các điều 92, 147, 227, 228, 266, 271 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các điều 468, 471 Bộ luật Dân sự; Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ quy định về họ, hụi, biêu, phường; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị N đối với bị đơn ông Nguyễn Văn U (U D.

Buộc ông Nguyễn Văn U (U D có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị N số tiền hụi là 82.000.000 đồng (Tám mươi hai triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi chậm trả tương ứng với số tiền và thời gian chậm thực hiện nghĩa vụ theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí:

Ông Nguyễn Văn U (U D phải chịu 4.100.000 đồng (Bốn triệu một trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm (Chưa nộp).

Bà Nguyễn Thị N được miễn nộp tạm ứng án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a,7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án; án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(ĐÃ KÝ)

Hồ Yến Phương